

Bản án số: 223/2024/HSST
Ngày: 17/7/2024

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Song Hoàn
- Bà Ngô Thị Thúy Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024; đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn P; sinh năm 1994 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: đường L, Phường 4, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và nơi ở trước khi bị bắt: đường X, Phường T, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Nguyễn Xuân B, sinh năm 1970; Họ tên mẹ: Lưu Ngọc H, sinh năm 1974. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Phạm Nguyễn Kim N, sinh năm 1995; Có 03 người con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt ngày 11/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

Bị hại: Anh Trần Hải L, sinh năm 1994; địa chỉ: đường B, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt)

Người làm chứng: Chị Phạm Nguyễn Kim N, sinh năm 1995; địa chỉ: đường T, Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 18/10/2023, chị N chở 03 người con đến phòng trọ của P để dự sinh nhật cùng với một số người bạn của P. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, chị N cùng con trai là Nguyễn P V đi về phòng trọ của mình để nhậu với bạn là “H và K” (chưa rõ lai lịch). Ngồi nhậu được một lúc thì chị N lại đến phòng trọ của P đón con gái là Nguyễn Ngọc G (sinh năm: 2018) về. Đến 22 giờ 30 phút, P giải tán bữa tiệc, mọi người ra về P liền hỏi con gái là Nguyễn Ngọc H “Từ bữa giờ mẹ dọn ra ngoài ở có đất chú nào về ngủ không?”, H trả lời “Có”. Thấy vậy, P liền dụ cháu H “Con chỉ chỗ mẹ ở cho ba để ba qua nói chuyện, nếu mẹ ở với chú đó thì ba đất mấy chị em về ở với ba vì chú đó không phải là ba của con” và được cháu H đồng ý. Tiếp đó, P đi xuống khu vực bếp của phòng trọ lấy 01 con dao (cán dao bằng gỗ dài 11.5cm, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn dài 11cm) cất giấu vào túi quần bên phải, sau đó cùng cháu H đi đến phòng trọ của chị Ngân. Khoảng 23 giờ P và cháu H đến nơi, thì thấy 02 xe mô tô dựng trước cửa phòng trọ, 01 chiếc của chị N, 01 chiếc P không biết của ai liền hỏi cháu H thì được biết rằng của người đàn ông hay đến gặp chị N. Tức giận, P liền đập cửa xông vào, khi vừa bật đèn lên, P thấy L đang nằm ngủ dưới nền nhà cùng với chị N và 02 người con. P gọi chị N và L dậy để nói chuyện, P hỏi chị N “Sao đây, thằng này là ai?”, chị N trả lời “Là bạn”. Do say xỉn, lúc này L mới tỉnh dậy định bỏ chạy ra ngoài thì bị P chỉ tay vào mặt quát “Mày ngồi xuống” và hỏi “Mày là ai, sao lại ngủ với vợ con tao?” L trả lời “Em đi sửa điện nước cho N”, P hỏi tiếp “11 giờ rồi mày sửa điện nước gì giờ này?”. Tiếp đó, P đi tới trước mặt L đang ngồi, dùng tay phải lấy con dao cất giấu trong túi quần phải, cúi xuống chồm qua đầu L, đâm liên tiếp 03 nhát (01 nhát trúng vào bắp tay trái; 02 nhát vào vị trí phía trên lưng của L). N thấy vậy liền la lớn lên và chạy vào can ngăn P, P liền dừng tay và lấy điện thoại quay Video N và L để làm bằng chứng N ngoại tình. Sau khi quay Video xong, P bỏ ra về. Anh L đi ra cửa lấy xe mô tô để đi đến bệnh viện sơ cứu vết thương, khi đi đến khu vực đường Thống Nhất anh L bị ngã, té xuống đường và được người dân đưa đến Bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định thương tổn cơ thể người sống: 535/KLTTCT ngày 29/12/2023 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (BL 55 – 58), kết luận thương tích đối với Trần Hải L:

- Kết quả khám giám định: 01 sẹo trung bình; 03 sẹo nhỏ (01 sẹo dẫn lưu).
- Kết quả cận lâm sàng: Dày dính đáy phổi trái dưới $\frac{1}{4}$ diện tích một phế trường.
- Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là **17%** (Mười bảy phần trăm).

Đặc điểm gây ra thương tích, cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của nạn nH được gây ra do sự tác động tương hỗ trợ bởi vật cứng có cạnh sắc nhọn, cơ chế “Đâm” hoặc/và “Đâm và rạch”.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, cơ quan chức năng đã thu hồi được:

01 con dao dài 22.5cm, phần lưỡi dao dài 11cm, trên lưỡi dao có in dòng chữ “EAGLE STAINLESS MADE IN THAILAND”, phần cán dao làm bằng gỗ màu nâu dài 11.5cm bị cáo sử dụng gây án.

01 đoạn video ghi lại hình ảnh nội dung xảy ra được lưu trong ổ USB chuyển theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại xác nhận đã nhận số tiền 5.000.000 đồng do bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 216/CT-VKS ngày 18/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nH dân TP. Vũng Tàu giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 22.5cm, phần lưỡi dao dài 11cm, trên lưỡi dao có in dòng chữ “EAGLE STAINLESS MADE IN THAILAND”, phần cán dao làm bằng gỗ màu nâu dài 11,5cm, bị cáo sử dụng gây án; Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đoạn video ghi lại hình ảnh nội dung xảy ra được lưu trong ổ USB.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Bị hại xác định sự việc xảy ra do một phần lỗi của bị hại khi ở lại nhà trọ của chị N lúc nửa đêm. Bị hại đã nhận được 05 triệu đồng tiền thuốc do bị cáo bồi thường, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự, đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và luận tội mà kiểm sát viên nêu. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định thương tích, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, ăn năn hối hận về hành vi của mình và đề nghị HĐXX giảm một phần mức án để được trở về với gia đình và xã hội lao động để nuôi dưỡng các con trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp kết luận định giám định, biên bản hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra lại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ sáng ngày 18/10/2023, tại phòng trọ không số thuộc địa chỉ: đường T, Phường 3, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Nguyễn Tấn P đã có hành vi sử dụng 01 con dao dài 22.5cm, trên lưỡi dao có in dòng chữ “EAGLE STAINLESS MADE IN THAILAND”, phần cán dao làm bằng gỗ, màu nâu dài 11.5cm đâm liên tiếp 03 nhát vào người anh L gây thương tích ở cánh tay và lưng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 17% (Mười bảy phần trăm).

Nguyễn Tấn P là người trưởng thành, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nguyễn Tấn P đã dùng dao là “hung khí nguy hiểm” đâm gây thương tích 17% cho bị hại Trần Hải L, hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Do đó Viện kiểm sát nH dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo P theo nội dung Cáo trạng số 216/CT-VKS ngày 18/6/2024 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra; nH tH và các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến thân thể, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi mình gây ra; bị cáo đã bồi thường cho

bị hại số tiền 5.000.000đ; bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, việc bị hại L đã ở trong phòng của chị N – là vợ của bị cáo lúc nửa đêm, là nguyên nhân gây ra sự hiểu lầm, bức xúc cho bị cáo, cho nên sự việc xảy ra có một phần lỗi từ phía bị hại và chị N. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo hiện có 03 đứa con nhỏ trong tuổi ăn học. Vì vậy, xét thấy cần thiết và đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại 5.000.000đ (năm triệu đồng). Tại tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về dân sự nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dài 22.5cm, trên lưỡi dao có in dòng chữ “EAGLE STAINLESS MADE IN THAILAND”, phần cán dao làm bằng gỗ, màu nâu dài 11.5cm bị cáo sử dụng gây án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đoạn video ghi lại hình ảnh nội dung xảy ra được lưu trong ổ USB là chứng cứ nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Tấn P** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tấn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 3 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 22.5cm, phần lưỡi dao dài 11cm, trên lưỡi dao có in dòng chữ “EAGLE STAINLESS MADE IN THAILAND”, phần cán dao làm bằng gỗ màu nâu dài 11.5cm;

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đoạn video (lưu trong 01 USB).

Vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 237/BB-CCTHADS ngày 24 tháng 6 năm 2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại 5.000.000đ (năm triệu đồng) và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nH dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. VT
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NH DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Song Hoàn Ngô Thị Thúy Hảo

Phạm Thị Hiếu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NH DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Lê Văn Khoe**Đặng Song Hoàn****Phạm Thị Hiếu****Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PC06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an TP. VT
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại; người bảo vệ quyền, lợi hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.****Phạm Thị Hiếu**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NH DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại; NCQL&NVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.**

Phạm Thị Hiếu